SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

Số: 752 /BV-VTTBYT
Về việc mời báo giá lại đề xây dựng giá dự toán, cấu hình và thông số kỹ thuật trong hồ sơ dự toán gói thầu Xây dựng khu khám, điều trị kỹ thuật cao và mua sắm thiết bị y tế chuyên môn tạiBệnh viện Lê Văn Thịnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Các Đơn vị cung cấp thiết bị y tế.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Đấu thầu, luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý; sử dụng tài sản công;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 126/VBHN-VPQH ngày 27 tháng 08 năm 2025 về hợp nhất 3 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15; 57/2024/QH15; 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/08/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quản lý Trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính: Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Để có cơ sở tham khảo, Hội đồng khoa học công nghệ thống nhất danh mục mời chào giá, Bệnh viện Lê Văn Thịnh thông báo đến các đơn vị kinh doanh, phân phối, văn phòng đại diện của nhà sản xuất đối với các thiết bị y tế có tư cách hợp lệ và năng lực kinh nghiệm phù hợp khẩn trương gửi các thông tin, báo giá các danh mục thiết bị y tế theo nội dung hướng dẫn.

Bệnh viện Lê Văn Thịnh mời báo giá lại đề xây dựng giá dự toán, cấu hình và thông số kỹ thuật trong hồ sơ dự toán gói thầu Xây dựng khu khám, điều trị kỹ thuật cao và mua sắm thiết bị y tế chuyên môn tạiBệnh viện Lê Văn Thịnh.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Lê Văn Thịnh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- KS. Võ Đình Hiếu, sđt: 0938 666 679, chức vụ: Trưởng phòng Phòng Vật Tư Thiết Bị Y tế - Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

Địa chỉ: 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng, TP.Hồ Chí Minh

SĐT: (028). 5432.7888 *Email: vtyt.bvlvt@gmail.com*

3. Cách thức tiếp nhận báo giá .

Vui lòng gửi báo giá cả 2 hình thức sau:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng Vật Tư Thiết Bị Y tế - Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

Địa chỉ: 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng, TPHCM.

- Nhận qua tất cả các email: vtyt.bvlvt@gmail.com, *bv.levanthinh@tphcm.gov.vn và vdhieu.tpthuduc@tphcm.gov.vn*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 24 tháng 10 năm 2025 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 06 tháng 11 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2025.

6. Địa điểm yêu cầu phát hành báo giá:

https://muasamcong.mpi.gov.vn/

https://benhvienlevanthinh.vn/

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm linh kiện: *(file danh mục đính kèm)*

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Phòng Vật tư thiết bị y tế Bệnh viện Lê Văn Thịnh – 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng, TP.Hồ Chí Minh .

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 150 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Các thông tin khác:

- Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật, catolog sản phẩm liên quan đến thiết bị chào giá có đầy đủ thông tin tính năng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (file cứng và file mềm).

- Các tài liệu liên quan chứng minh đủ năng lực cung cấp các thiết bị y tế hợp pháp theo quy định khi báo giá.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu: VT, VTTBYT (H, b).*

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

Trần Văn Khanh

Thông tin nhà thầu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: ... ***[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]***

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Lê Văn Thịnh, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị và dịch vụ liên quan

STT	Số thứ tự theo công văn mời chào giá	Danh mục thiết bị(2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Thông số kỹ thuật/mô tả thiết bị	Mã HS[4]	Năm sản xuất[5]	Xuất xứ[6]	Số lượng/khối lượng[7]	Đơn vị tính	Đơn giá chưa bao gồm thuế GTGT[8] (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (nếu có)[9] (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)[10] (VND)	Thành tiền[11] (VND)
1		thiết bị A											
2		thiết bị B											
n		...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 150 ngày]* , kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 - Yêu cầu báo giá].*

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[12]
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị hoặc toàn bộ thiết bị; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị hoặc toàn bộ thiết bị. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐƠN VỊ: BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ CỦA DỰ ÁN
" XÂY DỰNG KHU KHÁM, ĐIỀU TRỊ KỸ THUẬT CAO VÀ MUA SẮM THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN MÔN TẠI BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH "

(Đính kèm theo Công văn số 752 /BV-VTTBYT,ngày 23 tháng 10 năm 2025)

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
A.TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG ĐẶC THÙ				
1	Máy X-Quang kỹ thuật số chụp tổng quát - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	HT	1	
2	Hệ thống CT-Scanner ≥32 lát cắt/vòng quay . Phần cứng hệ thống - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	HT	1	
3	Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA) - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	HT	1	
4	Máy siêu âm màu 4D - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	2	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
5	Máy siêu âm chuyên tim mạch - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
6	Máy siêu âm doppler màu đàn hồi mô - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
7	Đèn mổ treo trần 2 nhánh - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	
8	Bàn mổ đa năng điện - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	
9	Bàn mổ phẫu thuật tim mạch - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
10	Bơm tiêm điện - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	10	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
11	Máy truyền dịch - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	10	
12	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	10	
13	Máy theo dõi bệnh nhân 10 thông số - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	5	
14	Máy thở - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
15	Máy gây mê - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	
16	Hệ thống phẫu thuật nội soi bụng tổng quát - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	HT	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
17	Hệ thống soi phế quản - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	HT	1	
18	Hệ thống khám nội soi Tai Mũi Họng - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	HT	1	
19	Máy tim phổi nhân tạo (Dùng trong mổ tim hở) - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	HT	1	
20	Máy theo dõi sản khoa song thai - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	2	
21	Máy phá rung tim - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	3	
22	Máy điện tim 12 cần - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	3	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
23	Máy soi cổ tử cung có camera - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
B.TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG KHÁC				
24	Bàn khám tiết niệu - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
25	Bàn phẫu thuật phụ khoa - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	2	
26	Giường bệnh nhân - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	80	
27	Giường hồi sức cấp cứu đa năng - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	20	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
28	Đèn đọc phim XQ loại 6 phim - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	7	
29	Đèn soi đáy mắt - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
30	Đèn Clar - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	2	
31	Đèn soi Tai Mũi Họng - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
32	Bộ đèn đặt nội khí quản người lớn - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	7	
33	Bộ dụng cụ khám ngũ quan - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
34	Bộ dụng cụ mở khí quản - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	2	
35	Bộ kính thử thị lực kèm gọng - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	1	
36	Bộ thử sắc giác - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	1	
37	Bộ dụng cụ tiểu phẫu - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	25	
38	Bộ dụng cụ trung phẫu - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	5	
39	Bộ dụng cụ đại phẫu - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	2	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật chi trên - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	3	
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật chi dưới - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	3	
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	3	
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật Răng Hàm Mặt - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	2	
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật tim hở - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	3	
45	Ghế khám điều trị tai mũi họng - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
46	Ghế máy nha khoa - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
47	Khoan xương sử dụng pin - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
48	Dao mổ điện cao tần - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
49	Máy cắt đốt cao tần - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	
50	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	12	
51	Máy phun khí dung - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	24	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
52	Máy hút dịch - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	19	
53	Máy hút thai - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
54	Máy đo nhãn áp - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
55	Máy đo thị lực - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
56	Máy đo bán kính độ cong giác mạc (Javal kế) - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
57	Máy đo điện cơ - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
58	Máy đo chức năng hô hấp - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
59	Máy xử lý mô - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
60	Máy vùi mô - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
61	Máy cắt mô - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
62	Máy dàn mô - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
63	Máy sấy lame - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
64	Máy nhuộm hóa mô miễn dịch tự động hoàn toàn, công suất 36 lam - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
65	Máy laser điều trị - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	
66	Máy siêu âm điều trị - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	
67	Máy kéo dãn cột sống, lưng, cổ tự động - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	2	
68	Máy điện xung - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	
69	Máy phản hồi sinh học (Điều trị cơ đáy sàn chậu) - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
70	Máy đo công suất thủy tinh thể IOL - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	2	
71	Hệ thống phẫu thuật laser excimer - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Hệ thống	1	
72	Hệ thống phẫu thuật tạo vạt - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Hệ thống	1	
C. TRANG THIẾT BỊ KHÁC				
73	Bàn ghế khám - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	15	
74	Giường khám - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	13	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
75	Vali cấp cứu, Kích thước: 55x37x22 cm - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	8	
76	Bóng bóp người lớn loại sử dụng nhiều lần - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	8	
77	Bóng bóp trẻ em lớn loại sử dụng nhiều lần - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	8	
78	Mặt nạ thở oxy người lớn các cỡ - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	8	
79	Bộ Mặt nạ thở oxy trẻ em - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bộ	8	
80	Garo hơi - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
81	Nhiệt kế - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	50	
82	Búa phản xạ - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	15	
83	Đèn pin - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	15	
84	Cân sức khoẻ - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	3	
85	Cưa bột - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	1	
86	Ống nghe - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	20	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
87	Máy đo huyết áp cơ - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	42	
88	Máy đo huyết áp điện tử - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	5	
89	Máy phun sương - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	2	
90	Khay đựng dụng cụ - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	50	
91	Bồn hạt đậu - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	50	
92	Chén chum - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	50	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
93	Xe tiêm - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	50	
94	Xe đẩy bình ô xy - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	6	
95	Bình oxy di động - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Bình	6	
96	Xe lăn - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	10	
97	Xe băng ca bệnh nhân nằm đa năng - Cấu hình cơ bản - Cấu hình options (nếu có) (bao gồm báo giá) - Tính năng kỹ thuật chi tiết	Cái	10	